TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2026/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2026, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thanh L, sinh năm 1997;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên;

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 14 P, phường C, tỉnh L.

2. *Bị đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Cháu Trần Gia H, sinh ngày 20/9/2020;

+ Cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 11/5/2024;

Cùng nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên;

Cùng chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 14 P, phường C, tỉnh L;

Người đại diện hợp pháp của cháu H và cháu Đ: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T là bố mẹ đẻ của các cháu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T thoả thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T xác nhận, vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Gia H, sinh ngày 20/9/2020 và cháu Trần Hải Đ, sinh ngày 11/5/2024. Ly hôn, chị L và anh T thỏa thuận thống nhất giao cả hai cháu H và cháu Đ cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục từ tháng 03/2026 cho đến khi cháu H và cháu Đ đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, chị L và anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác chung: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T xác định, anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không có công sức đóng góp, không có ruộng canh tác chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Đinh Thanh L và anh Trần Văn T thỏa thuận thống nhất, chị L tự nguyện nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/26E/0000970 ngày 04/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hưng Yên. Chị L đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả chị Đinh Thanh L 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hưng Yên;
- UBND xã Đ, GCNKH số 09/2020;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bùi Mạnh Quyền